

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2026/HNGĐ-ST
Ngày 31-3-2026
V/v xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Hồng Tươi
2. Ông Trần Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc Tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Wang Jian D, sinh năm 1989; địa chỉ: G đường số B, khu T, tổ E, khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ A, khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ E, khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Văn H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, tỉnh Hưng Yên. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 12 năm 2025 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Huy T trình bày:

Bà Hoàng Thị T1 và ông Lưu Văn H kết hôn vào năm 1999. Đến năm 2002, bà T1 đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan đến năm 2010 về nước. Trong thời gian bà T1 đi xuất khẩu lao động thì ông H có hai người con riêng với người khác nên dẫn đến việc khi bà T1 về nước thì cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai vợ chồng sống ly thân, bà T1 vào Bình Dương sinh sống và làm việc.

Trong thời gian bà T1 vào làm việc tại Bình Dương thì ông Wang Jian D có quen biết và phát sinh tình cảm nên giữa bà T1 và ông Wang Jian D có một người con chung là cháu Hoàng Yi L, sinh ngày 06/8/2013 theo Giấy khai sinh số 35, quyền số 01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (nay là xã Đ, tỉnh Hưng Yên). Thời điểm khai sinh bà T1 không ghi tên cha của cháu L.

Đến ngày 29/02/2016, bà T1 và ông H ly hôn theo Quyết định số 18 ngày 29/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Hiện nay bà T1 đang sinh sống tại địa bàn phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Wang Jian D đã nhiều lần liên hệ đề nghị bà T1 làm thủ tục để xác nhận ông Wang J Dong là cha của cháu L nhưng bà T1 không thực hiện.

Theo kết quả xét nghiệm AND số 0946BT/25/DNA ngày 04/6/2025 của Chi nhánh Viện Công nghệ A và phân tích Di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Wang J có quan hệ huyết thống cha – con với Hoàng Yi L, độ tin cậy >99.9999%. Từ cơ sở này, có thể khẳng định cháu L là con của ông Wang Jian Dong .

Vì vậy, ông Wang Jian D yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Wang Jian D là cha của cháu Hoàng Yi L. Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu gì khác.

- Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Hoàng Thị T1 trình bày:

Thống nhất trình bày của nguyên đơn ông Wang Jian Dong . Bà T1 kết hôn với ông H vào năm 1999 đến năm 2016 thì ly hôn. Trong quá trình chung sống giữa bà T1 và ông H không có con chung nhưng vào thời điểm năm 2010, bà T1 và ông H xảy ra mâu thuẫn nên bà T1 đã vào địa bàn tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) sinh sống. Quá trình sinh sống tại Bình Dương bà T1 có quen và phát sinh quan hệ tình cảm với ông Wang Jian Dong . Giữa bà T1 và ông Wang Jian D có một người con chung là cháu Hoàng Yi L, sinh năm 2013. Bà Thuỷ sinh cháu L trong thời gian vẫn còn quan hệ hôn nhân với ông H. Bà T1 đã đăng ký khai sinh cho cháu L vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (nay là xã Đ, tỉnh Hưng Yên) và hiện cháu L đang sinh sống cùng bà T1. Trước đây vì lo ông Wang Jian D đưa cháu L về nước ngoài nên bà T1 không đồng ý việc ông Wang Jian D yêu cầu xác nhận là cha của cháu L. Nay ông Wang Jian D khởi kiện yêu cầu Tòa án xác nhận cháu L là con của ông Wang Jian D thì bà T1 đồng ý. Ngoài ra không có ý kiến gì khác.

- *Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lưu Văn H trình bày:*

Ông Lưu Văn H xác định ông H và bà T1 kết hôn năm 1999 và đã ly hôn vào năm 2016. Quá trình chung sống thì ông H và bà T1 không có con chung. Năm 2010, giữa ông H và bà T1 xảy ra mâu thuẫn nên bà T1 đã vào Bình Dương sinh sống và có con với ông Wang Jian Dong . Ông H xác định cháu Hoàng Yi L không phải con của ông H. Nay ông Wang Jian D khởi kiện yêu cầu Toà án xác định ông Wang J Dong là cha của cháu Hoàng Yi L thì đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông H không có ý kiến gì.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ lời thừa nhận của các đương sự phù hợp với bản kết luận giám định AND có cơ sở xác định ông Wang Jian D là cha của cháu Hoàng Yi L nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Xét nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thống nhất xác định trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến năm 2016 bà Hoàng Thị T1 và ông Lưu Văn H không chung sống với nhau. Các đương sự thống nhất xác định cháu Hoàng Yi L, sinh ngày 06/8/2013 là con của ông W, Jian D và bà Hoàng Thị T1. Lời thừa nhận của các đương sự phù hợp với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là kết quả xét nghiệm AND số 0946BT/25/DNA ngày 04/6/2025 của Chi nhánh Viện Công nghệ A và phân tích Di truyền tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Wang J có quan hệ huyết thống cha – con với Hoàng Yi L, độ tin cậy >99.9999%.

Từ phân tích và nhận định nêu trên có cơ sở xác định ông Wang J Dong là cha của cháu Hoàng Yi L, nên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Wang Jian Dong .

[3] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật, nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Wang Jian D thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Wang Jian D về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định ông Wang Jian D là cha của cháu Hoàng Yi L, sinh ngày 06/8/2013.

Ông Wang Jian D và bà Hoàng Thị T1 được quyền liên hệ Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cải chính hộ tịch cho cháu Hoàng Yi L theo Bản án của Tòa án.

2. Về án phí dân sự: Ông Wang Jian D thuộc trường hợp được miễn án phí. Trả lại cho ông W Jian Dong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0054622 ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- PTHADS khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết